

Số: 01/2024/QĐ-PT

Gia Lai, ngày 15 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đinh Thị Như Phượng.

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Bình và bà Cao Thị Thanh Huyền.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên họp: Bà Hoàng Hải Ly – Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 01/2024/QĐST-HC ngày 06 tháng 8 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã căn cứ khoản 1 và điểm a khoản 3 Điều 116, điểm g khoản 1 Điều 143 của Luật Tố tụng hành chính để đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về “Khiếu kiện hành vi thu tiền sử dụng đất”, giữa:

- Người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn Th; địa chỉ: Thôn Thống Nhất, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

- Người bị kiện: Chi cục Thuế huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Tại Đơn kháng cáo đề ngày 30 tháng 8 năm 2024, ông Nguyễn Văn Th đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai hủy toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 01/2024/QĐST-HC ngày 06 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai để giải quyết vụ án theo Luật tố tụng hành chính, trả lại quyền lợi ích hợp pháp cho ông, trả lại số tiền Chi cục Thuế huyện Đ thu giữ trái pháp luật là 19.000.000 đồng và bồi Th thiệt hại là 50.000.000 đồng.

Tại phiên họp:

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 01/2024/QĐST-HC ngày 06 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai

XÉT THẤY

[1] Ông Nguyễn Văn Th đang sử dụng đối với thửa đất số 56, tờ bản đồ 78, diện tích 171m² tại thôn Đồng Tâm 1 (nay là thôn Thống Nhất), xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Năm 2010 - 2011, căn cứ hồ sơ và phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính số 263/VPĐK ngày 20/9/2010 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Đ, Chi cục Thuế huyện Đ xác định ông Nguyễn Văn Th thuộc đối tượng phải nộp 50% tiền sử dụng đất theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất, Chi Cục Thuế huyện Đ ban hành các thông báo: Thông báo nộp thuế thu nhập cá nhân số: 711/TB-CCT ngày 22/9/2010 thông báo nộp thuế thu nhập cá nhân đối với Hồ Trần Khanh; Thông báo nộp tiền sử dụng đất số: 711/TB-CCT ngày 22/9/2010 đối với chủ sử dụng đất Nguyễn Văn Th; Thông báo nộp lệ phí trước bạ nhà, đất số: 711/TB- CCT ngày 22/9/2011 và giao cho ông Th để thực hiện.

Không đồng ý với các Thông báo nộp tiền nói trên, ông Th đã khiếu nại đến cơ quan có thẩm quyền với lý do ông yêu cầu được cấp Giấy chứng nhận mà không nộp tiền sử dụng đất.

Tại Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 2255/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ đã quyết định chấp nhận khiếu nại về việc nộp thuế thu nhập cá nhân, không chấp nhận khiếu nại về việc nộp tiền sử dụng đất và lệ phí trước bạ.

Tại Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 536/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định chấp nhận khiếu nại về việc nộp thuế thu nhập cá nhân, nộp lệ phí trước bạ, không chấp nhận khiếu nại về việc nộp tiền sử dụng đất của ông Th. Thửa đất số 56, tờ bản đồ 78 của ông Th được xác định là sử dụng từ sau ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004, không có các giấy tờ theo quy định tại khoản 1, 2 và 5 Điều 50 Luật đất đai năm 2003, thuộc trường hợp được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và phải nộp tiền sử dụng đất theo quy định tại khoản 6 Điều 50 của Luật Đất đai năm 2003. Việc sử dụng đất đối với trường hợp này được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định 198/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất. Theo đó, ông Th phải nộp 50% tiền sử dụng đất theo giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành là đúng quy định của pháp luật. Ông Th thuộc trường hợp không phải nộp tiền thuế thu nhập cá nhân, tiền lệ phí trước bạ.

Ngày 24/02/2020, ông Th nộp tiền thuế thu nhập cá nhân, tiền sử dụng đất, tiền lệ phí trước bạ và khoản tiền chậm nộp tổng cộng: 21.077.476 đồng (theo Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước, ngày 24/02/2020). Ông Th được

Cơ quan có thẩm quyền giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 56, tờ bản đồ 78, diện tích 171m².

Ngày 26/02/2020, ông Th khiếu nại yêu cầu Chi cục Thuế huyện Đ và Ủy ban nhân dân huyện Đ trả lại toàn bộ số tiền nộp tiền thuế thu nhập cá nhân, tiền sử dụng đất, tiền lệ phí trước bạ đã nộp.

Ngày 04/3/2020, Chi cục Thuế huyện Đ, tỉnh Gia Lai ban hành Thông báo về việc không thụ lý, giải quyết khiếu nại số: 110/TB-CCT. Tuy nhiên, ngày 14/8/2020, Chi Cục thuế huyện Đ ban hành quyết định về việc hoàn thuế số: 650/QĐ-CCT, theo đó, ông Th đã được Chi cục thuế hoàn trả tiền thuế thu nhập cá nhân, thuế trước bạ và khoản tiền chậm nộp của 02 khoản tiền này là 1.933.667 đồng. Chi cục Thuế không hoàn trả tiền sử dụng đất và khoản tiền chậm nộp của khoản tiền này. Do đó, ông Th tiếp tục khiếu nại yêu cầu Chi cục thuế trả lại tiền sử dụng đất là 8.112.500 đồng và khoản tiền chậm nộp của khoản tiền này.

Ngày 25/12/2020, Cục Thuế tỉnh Gia Lai ban hành Thông báo về việc không thụ lý, giải quyết khiếu nại số 2020/TB-CT (giải quyết khiếu nại lần hai). Ông Th tiếp tục khiếu nại đến Tổng cục thuế. Ngày 27/9/2022, Tổng cục Thuế ban hành Văn bản số 3570/TCT-KTNB về việc trả lời đơn khiếu nại của ông Th. Tổng cục Thuế không giải quyết đơn của ông Th với lý do không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tổng cục Thuế, đồng thời hướng dẫn ông Th khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nếu không đồng ý với các kết quả đã giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai, Chi cục Thuế huyện Đ, Cục Thuế tỉnh Gia Lai hoặc trường hợp có thêm tài liệu, chứng cứ mới thì liên hệ với chính quyền địa phương để được xem xét, giải quyết.

[2] Ngày 14/01/2024, ông Nguyễn Văn Th khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân huyện Đ. Ngày 26/01/2024, Tòa án nhân dân huyện Đ ra Thông báo yêu cầu sửa chữa, bổ sung đơn khởi kiện. Sau đó, ông Th có các Đơn khởi kiện đề ngày 01/02/2024 và ngày 15/02/2024 sửa chữa, bổ sung đơn khởi kiện theo yêu cầu của Tòa án. Ngày 28/3/2024, Tòa án nhân dân huyện Đ thụ lý vụ án hành chính sơ thẩm số 01/2024/TLST-HC về “Khiếu hiện hành vi thu tiền sử dụng đất” giữa người khởi kiện là ông Nguyễn Văn Th và người bị kiện là Chi cục Thuế huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Ngày 06/8/2024, Tòa án nhân dân huyện Đ căn cứ điểm g khoản 1 Điều 143 của Luật tố tụng hành chính để ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 01/2024/QĐST-HC vì lý do “*Thời hiệu khởi kiện đã hết*”.

[3] Xét thấy, căn cứ khoản 1 Điều 7 Luật khiếu nại 2011 quy định: “*Trường hợp người khiếu nại không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần hai hoặc hết thời hạn quy định mà khiếu nại không được giải quyết thì có*

quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật tố tụng hành chính.”

Điểm a khoản 3 điều 116 Luật tố tụng hành chính 2015 quy định: *“Trường hợp đương sự khiếu nại theo đúng quy định của pháp luật đến cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại thì thời hiệu khởi kiện được quy định như sau:*

a) 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu hoặc quyết định giải quyết khiếu nại lần hai.”

Theo các quy định trên thì trong thời hạn 01 năm kể từ ngày biết được Thông báo về việc không thụ lý, giải quyết khiếu nại số 2020/TB-CT ngày 25/12/2020 của Cục Thuế tỉnh Gia Lai thì ông Th có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính. Tuy nhiên, ông Th không tiến hành khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định mà tiếp tục khiếu nại, tố cáo đến các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh và Tổng cục thuế. Đồng thời, tại Văn bản số 3570/TCT-KTNB ngày 27/9/2022 của Tổng Cục thuế gửi ông Nguyễn Văn Th cũng đã hướng dẫn ông Th nếu không đồng ý với kết quả giải quyết thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án. Đến ngày 15/01/2024, ông Nguyễn Văn Th mới khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Đ yêu cầu trả lại tiền sử dụng đất và khoản tiền chậm nộp của khoản tiền này tổng cộng là 19.000.000 đồng đồng thời yêu cầu bồi Th thiệt hại 8.000.000 đồng. Như vậy, thời điểm ông Th nộp đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai là đã hết thời hiệu khởi kiện.

Do đó, việc Tòa án nhân dân huyện Đ quyết định đình chỉ giải quyết vụ án vì hết thời hiệu khởi kiện là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên kháng cáo của ông Nguyễn Văn Th không có cơ sở chấp nhận. Tòa án cấp phúc thẩm bác đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn Th và giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 01/2024/QĐST-HC ngày 06/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 243 của Luật Tố tụng hành chính, bác kháng cáo của ông Nguyễn Văn Th và giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 01/2024/QĐST-HC ngày 06/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

2. Ông Nguyễn Văn Th phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0007848 ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự

huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Ông Nguyễn Văn Th đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai
- TAND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Đinh Thị Như Phượng

HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Võ Văn Bình

Cao Thị Thanh Huyền

Đinh Thị Như Phượng

CÁC THẨM PHÁN **TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM**
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

